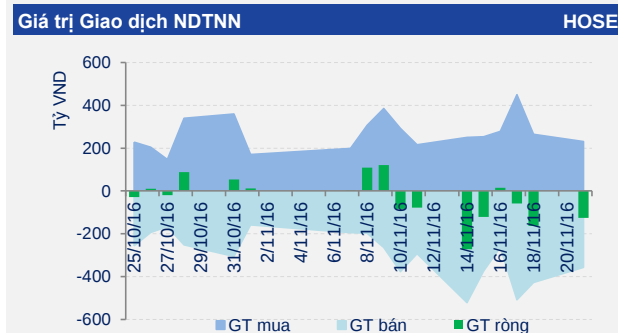
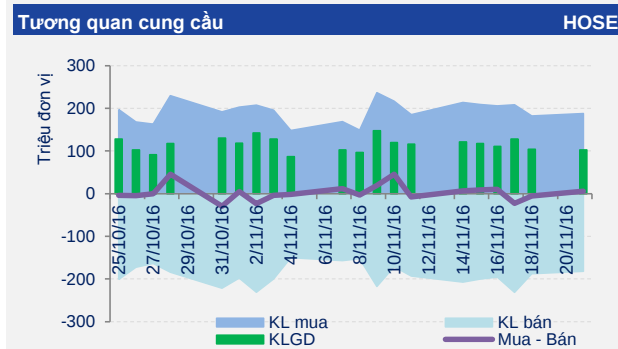


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/11/2016

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	674.29	80.75
% Thay đổi	↑ 0.15%	↑ 0.16%
KLGD (CP)	102,430,300	32,557,660
GTGD (tỷ đồng)	2,003.95	277.11
Tổng cung (CP)	181,906,410	54,301,600
Tổng cầu (CP)	187,779,340	52,619,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	8,069,700	1,145,745
KL mua (CP)	4,365,670	551,169
GTmua (tỷ đồng)	230.93	5.78
GT bán (tỷ đồng)	357.27	18.29
GT ròng (tỷ đồng)	(126.34)	(12.51)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.02%	10.2	1.9	1.2%
Công nghiệp	↓ -1.18%	15.3	4.1	29.6%
Dầu khí	↑ 1.58%	14.9	0.7	2.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.67%	19.7	4.4	2.2%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.55%	24.0	3.0	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.47%	17.8	6.2	20.5%
Ngân hàng	↑ 0.98%	13.1	1.7	3.7%
Nguyên vật liệu	↑ 1.05%	10.6	2.0	20.6%
Tài chính	↓ -0.35%	25.8	2.7	18.6%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.07%	20.3	2.7	1.0%
VN - Index	↑ 0.15%	16.4	3.8	88.2%
HNX - Index	↑ 0.16%	10.2	1.6	11.8%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch đầu tuần khép lại với mức tăng điểm nhẹ của hai chỉ số, thanh khoản sụt giảm, nên đà tăng này là ít đáng tin cậy. Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng nhẹ 1,04 điểm (0,15%) lên 674,29 điểm; HNX-Index tăng nhẹ 0,13 điểm (0,16%) lên 80,75 điểm. Tuy tăng điểm nhưng độ rộng thị trường ở mức trung tính với 237 mã tăng, 114 mã tham chiếu, 241 mã giảm. Thanh khoản phiên hôm nay trên hai sàn đã sụt giảm so với phiên trước với giá trị giao dịch đạt 2.403 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 137 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 383 tỷ đồng. FLC tiếp tục khớp lệnh lớn nhất phiên với hơn 11 triệu cổ phiếu. Nhóm cổ phiếu bluechips tiếp tục có diễn biến phân hóa khi MSN, VIC đứng ở mốc tham chiếu, ROS, BVH giảm điểm trong khi VNM, cổ phiếu ngân hàng và thép lại có diễn biến tích cực hỗ trợ cho chỉ số chung. ACV tăng trần lên 35.000đ/cổ phiếu trong phiên chào sàn giúp cho một số cổ phiếu khác trong ngành hàng không như SAS, IHK cũng có mức tăng tốt. PC1 sau 3 phiên tăng giá liên tiếp thì đã giảm sàn về mức 45.650 đồng trong phiên hôm nay. Nhóm cổ phiếu bia và cổ phiếu thép có phiên giao dịch tương đối sôi động với nhiều mã có mức tăng tốt như BHN, WSB, SMB và HPG, HSG, TLH.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tăng điểm nhẹ và thanh khoản sụt giảm cho thấy xu hướng đi ngang của VN-Index trong khoảng 667-677 điểm tiếp tục được duy trì. Cần một phiên bứt phá qua mốc 677 điểm với thanh khoản lớn để xác nhận xu hướng tăng mới. Nhà đầu tư trong giai đoạn này nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu thấp trong danh mục và tiếp tục quan sát diễn biến thị trường, cân nhắc giảm bớt tỷ trọng cổ phiếu nếu kịch bản xấu giảm qua mốc 667 điểm xảy ra.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Chỉ số tăng điểm trong khoảng thời gian đầu phiên giao dịch sáng, có lúc đạt mốc cao nhất tại 675,05 điểm. Từ khoảng 10h30 trở đi, chỉ số quay đầu giảm điểm về mốc thấp nhất trong phiên tại 671,65 điểm. Phiên chiều diễn ra tích cực hơn với sắc xanh quay trở lại. Kết phiên, VN-Index tăng 1,04 điểm (0,15%) lên mức 674,29 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

21/11/2016

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM tăng 1.300 đồng, CTG tăng 300 đồng, BID tăng 200 đồng. Ở chiều ngược lại, ROS giảm 6.000 đồng.

HNX-Index:

Chỉ số giao dịch tích cực trong gần như toàn bộ thời gian phiên giao dịch với sắc xanh, đạt mức cao nhất tại 81,11 điểm. Về gần cuối phiên sáng, đà tăng quay đầu giảm điểm về sắc đỏ trong tháng thốc, thấp nhất chạm mức 80,56 điểm. Phiên chiều, diễn biến tích cực hơn. Kết phiên HNX-Index tăng 0,13 điểm (0,16%) lên 80,75 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PHP tăng 700 đồng, OCH tăng 600 đồng, PTI tăng 1.200 đồng. Ở chiều ngược lại, SHB giảm 100 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 126,3 tỷ đồng tương ứng với 3,7 triệu cổ phiếu. VNM là mã bị bán ròng nhiều nhất với 60,8 tỷ đồng tương ứng với 439 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là DRC với 5,4 tỷ đồng tương ứng với 155 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CSV là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,6 tỷ đồng tương ứng với 57,5 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 12,5 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 595 nghìn cổ phiếu. PVS là mã bị bán ròng nhiều nhất với 4,5 tỷ đồng tương ứng với 253 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là IVS với 3,2 tỷ đồng tương ứng với 241 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SIC là mã được mua ròng nhiều nhất với 708 triệu đồng tương ứng với 36,4 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Bộ Chính trị ban hành nghị quyết về quản lý nợ công

Theo nghị quyết, tỉ lệ chi ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 bình quân khoảng 24-25% GDP. Tỉ lệ bội chi ngân sách nhà nước sẽ giảm dần, đến năm 2020 xuống dưới 4% GDP, đến năm 2030 xuống khoảng 3% GDP. Quy mô nợ công hằng năm trong giai đoạn 2016-2020 không quá 65% GDP, nợ chính phủ không quá 55% GDP và nợ nước ngoài quốc gia không quá 50% GDP. Đến năm 2030, nợ công không quá 60% GDP, nợ chính phủ không quá 50% GDP, nợ nước ngoài của quốc gia không quá 45% GDP.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm nhẹ trong phiên, kết phiên với cây nến xanh nhỏ mẫu hình hammer, cho thấy lực mua vùng giá thấp trong phiên là khá mạnh. Với phiên tăng nhẹ này, tín hiệu trong ngắn hạn vẫn ở mức trung tính với kháng cự gần nhất tại 675 điểm (MA10) và hỗ trợ trong ngắn hạn tại 674 điểm (MA5). Xu hướng trong trung hạn tiếp tục ở mức trung tính với hỗ trợ tại 666,5 điểm (MA100) và kháng cự trong khoảng 674,5-676 điểm (MA20-50). Với diễn biến này, thị trường có thể tiếp tục giao dịch đi ngang trong phiên ngày mai, dao động trong biên độ hẹp khoảng 674-676 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm nhẹ trong phiên, kết phiên với cây nến xanh nhỏ mẫu hình inverted hammer, cho thấy áp lực chốt lời ở vùng giá quanh 81 điểm là khá mạnh. Với phiên tăng điểm nhẹ này, tín hiệu trong ngắn hạn của chỉ số vẫn ở mức tiêu cực với kháng cự ở mức 81 điểm (MA5-10). Xu hướng trong trung hạn vẫn là tiêu cực với kháng cự gần nhất tại 81,4 điểm (MA20). HNX-Index tiếp tục ở trong thị trường giá xuống (bear market) với kháng cự tại MA200 ở mức 82,2 điểm. Chúng tôi dự đoán xu hướng trong phiên ngày mai của HNX-Index có thể là hồi phục nhẹ về vùng kháng cự quanh mốc 81 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ 10 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 35,69 - 35,79 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng nhẹ 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 30.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với mức giá kết phiên trước ở mức 35,68 - 35,82 triệu đồng/lượng.

Tỷ giá trung tâm tăng 12 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa Đồng Việt Nam (VND) và Đôla Mỹ (USD) sáng 21/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.124 đồng, tăng 12 đồng so với cuối tuần trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Trên thị trường thế giới, tại thời điểm 15 giờ 15 phút (giờ Việt Nam), giá vàng thế giới giao ngay ở mức 1213,9 USD/ounce, tăng 5,46 USD so với mức giá kết phiên trước là 1.208,44 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ 20 phút theo giờ Việt Nam, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,27 điểm xuống 101,13 điểm so với mức kết phiên giao dịch trước là 101,4 điểm. Đồng USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0629 USD, so với mức: 1 EUR đổi 1,0588 USD kết phiên trước. USD giảm so với GBP xuống: 1,2349 USD đổi 1 GBP, so với mức 1,2348 USD đổi 1 GBP. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,8 JPY, so với mức 1 USD đổi 110,9 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ 15 phút (giờ Việt Nam), giá dầu thô nặng Brent giao ngay tăng 76 cent lên 48,42 USD/thùng so với mức giá kết phiên trước là 47,66 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ Crude giao ngay tăng 77 cent lên 47,14 USD/thùng so với mức giá kết phiên trước là 46,37 USD/thùng.

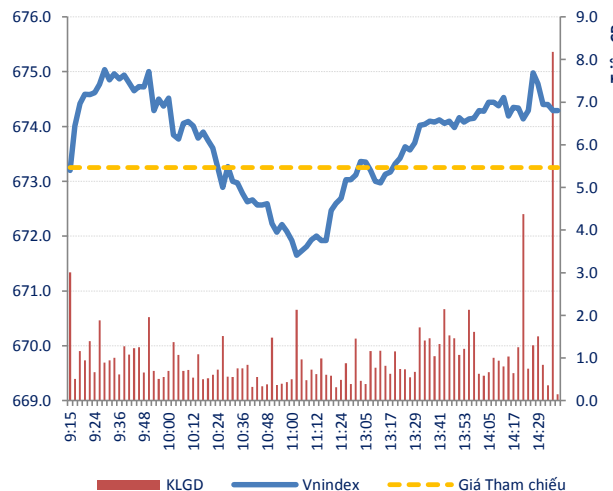
Chứng khoán Mỹ giảm điểm

Kết phiên giao dịch ngày 18/11, Chỉ số Dow Jones giảm 35,89 điểm tương ứng 0,19% xuống 18.867,93 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 12,46 điểm tương ứng 0,23% xuống 5.321,31 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 5,22 điểm tương ứng 0,24% xuống 2.181,9 điểm.

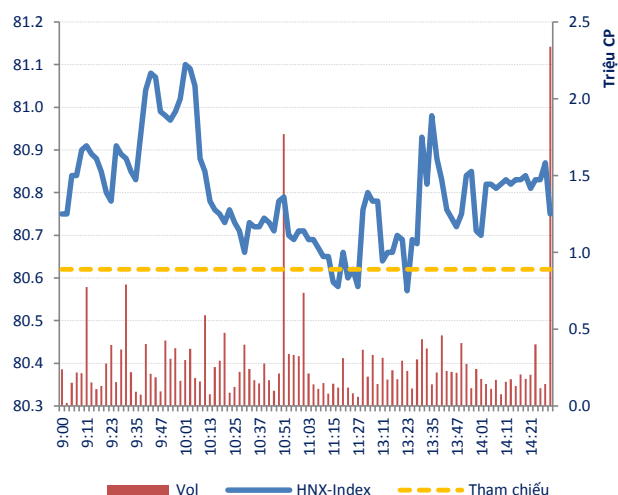


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

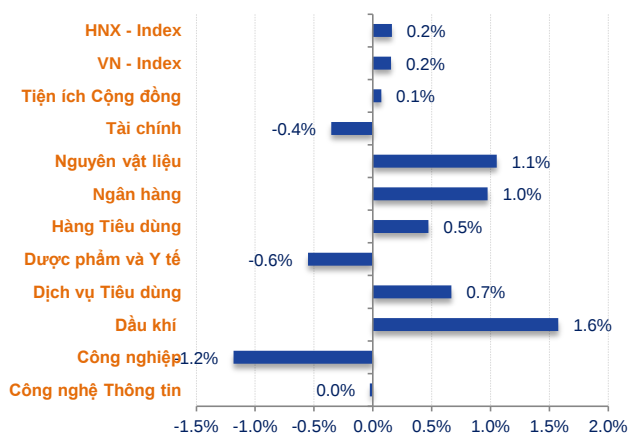
KLGD và VN-Index trong phiên



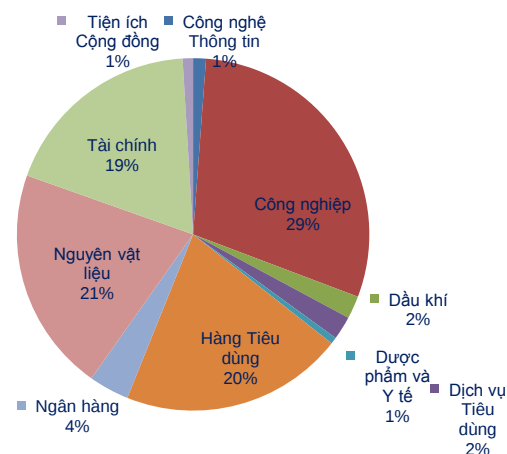
KLGD và HNX-Index trong phiên



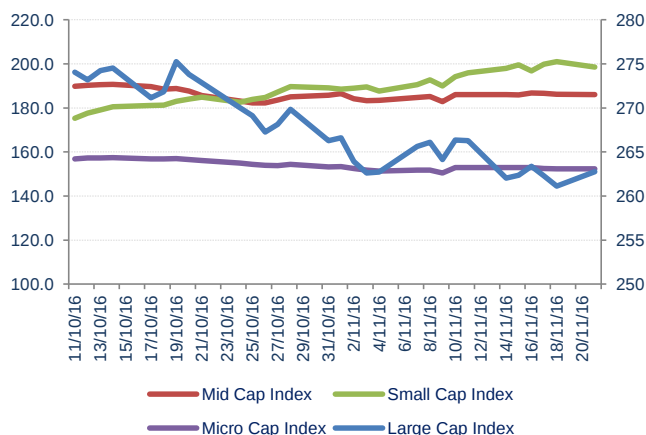
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



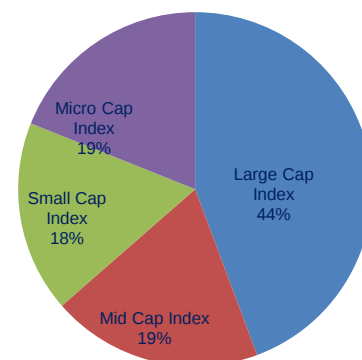
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	EVE	550,580	HHS	921,910
2	PVD	262,860	HPG	839,060
3	JVC	252,000	PHR	622,640
4	VCB	134,630	SCR	500,000
5	FCN	128,660	VNM	438,580

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SDH	91,900	PVS	253,200
2	SHB	70,000	IVS	240,600
3	API	65,400	VCG	174,200
4	NDN	61,800	VND	142,000
5	SIC	36,400	TC6	70,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
FLC	6.9	6.8	↓	-1.01%	11,264,360
ITA	5.2	5.2	↑	0.19%	7,402,250
HAG	5.7	6.0	↑	5.96%	6,575,730
HPG	41.3	42.0	↑	1.69%	3,303,700
TLH	11.9	12.7	↑	6.72%	2,984,570

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
HKB	2.1	1.9	↓	-9.52%	4,132,118
TH1	7.3	6.6	↓	-9.59%	1,740,100
CEO	12.0	12.0	→	0.00%	1,620,950
VCG	16.1	16.1	→	0.00%	1,160,406
SHB	5.4	5.3	↓	-1.85%	1,121,891

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
JVC	3.5	3.7	0.2	↑ 6.96%
TNT	2.3	2.5	0.2	↑ 6.93%
RIC	7.8	8.4	0.5	↑ 6.89%
TTF	4.1	4.4	0.3	↑ 6.85%
LCM	1.8	1.9	0.1	↑ 6.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	4.3	5.5	1.2	↑ 27.91%
CVN	2.0	2.2	0.2	↑ 10.00%
OCH	6.0	6.6	0.6	↑ 10.00%
C92	30.0	33.0	3.0	↑ 10.00%
TTH	8.0	8.8	0.8	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STT	9.6	8.9	-0.7	↓ -6.98%
TCO	11.5	10.7	-0.8	↓ -6.96%
PC1	49.1	45.7	-3.4	↓ -6.93%
PXT	5.2	4.8	-0.4	↓ -6.92%
SVT	12.4	11.6	-0.9	↓ -6.85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FID	2.0	1.8	-0.2	↓ -10.00%
VGP	29.0	26.1	-2.9	↓ -10.00%
APP	10.0	9.0	-1.0	↓ -10.00%
BXH	21.1	19.0	-2.1	↓ -9.95%
AMV	9.2	8.3	-0.9	↓ -9.78%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	11,264,360	13.4%	1,731	3.9	0.5
ITA	7,402,250	0.3%	29	176.0	0.5
HAG	6,575,730	-8.4%	(1,851)	-	0.4
HPG	3,303,700	31.9%	6,191	6.8	2.0
TLH	2,984,570	14.6%	1,784	7.1	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	4,132,118	3.0%	384	5.0	0.2
TH1	1,740,100	-115.1%	(13,542)	-	0.7
CEO	1,620,950	14.1%	2,109	5.7	1.0
VCG	1,160,406	5.5%	906	17.8	1.2
SHB	1,121,891	7.4%	901	5.9	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
JVC	↑ 7.0%	-94.8%	(6,174)	-	0.8
TNT	↑ 6.9%	4.0%	426	5.8	0.2
RIC	↑ 6.9%	-4.3%	(634)	-	0.6
TTF	↑ 6.8%	-134.3%	(10,048)	-	-
LCM	↑ 6.8%	5.2%	467	4.0	0.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 27.9%	13.9%	2,589	2.1	0.3
CVN	↑ 10.0%	1.5%	102	21.5	0.3
OCH	↑ 10.0%	-2.3%	(142)	-	1.2
C92	↑ 10.0%	10.2%	1,197	27.6	2.8
TTH	↑ 10.0%	0.0%	-	-	-

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
EVE	550,580	13.0%	2,862	8.1	1.0
PVD	262,860	1.2%	424	52.2	0.6
JVC	252,000	-94.8%	(6,174)	-	0.8
VCB	134,630	14.3%	1,875	19.0	2.7
FCN	128,660	18.1%	3,261	6.0	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SDH	91,900	-22.3%	(1,997)	-	0.4
SHB	70,000	7.4%	901	5.9	0.4
API	65,400	-14.4%	(1,542)	-	0.8
NDN	61,800	7.0%	863	9.5	0.7
SIC	36,400	9.4%	967	20.4	1.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	201,026	43.1%	6,521	21.2	9.8
GAS	128,768	11.7%	2,618	25.7	3.2
VCB	128,440	14.3%	1,875	19.0	2.7
VIC	112,366	4.6%	731	58.2	4.3
CTG	61,622	11.0%	1,727	9.6	1.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,029	8.8%	1,308	14.5	1.2
PVS	7,907	8.9%	2,366	7.5	0.8
VCS	7,578	51.6%	11,233	11.2	4.9
VCG	7,112	5.5%	906	17.8	1.2
NTP	5,994	22.5%	5,240	15.4	3.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
LIX	3.26	43.7%	6,287	9.5	4.1
HAG	3.22	-8.4%	(1,851)	-	0.4
PAC	3.22	20.2%	2,305	15.4	3.1
QBS	3.10	5.9%	686	7.0	0.4
TMT	2.96	13.1%	1,494	12.1	1.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	7.47	3.6%	439	4.1	0.2
HKB	7.42	3.0%	384	5.0	0.2
TFC	4.74	23.2%	3,003	2.9	0.5
TEG	4.32	12.4%	1,377	6.8	0.8
SDP	3.98	6.4%	895	5.6	0.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
